

Bản án số: 50/2020/HSST
Ngày 23/9/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH CHƯƠNG, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trần Văn Dũng**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Hoàng Văn Bình**

Bà **Phạm Thị Mai**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Nguyễn Bá Anh** là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà **Trần Thùy Dung** - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 9 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 47/2020/TLST-HS ngày 10 tháng 9 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 66/2020/QĐXXST- HS ngày 10 tháng 9 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đậu Văn H**, sinh năm 1976 tại thị xã A, tỉnh H; Nơi cư trú: Khối C, phường Y, tỉnh Q; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đậu Văn H (đã chết) và bà Trần Thị T, sinh năm 1938; Có vợ là Nguyễn Thị T, sinh năm 1985; Con có 02 người , con lớn nhất sinh năm 2004, con nhỏ nhất sinh năm 2012; Anh, chị em ruột có 05 người, bị cáo là con thứ 05.

Tiền án: Năm 2014 bị Tòa án nhân dân huyện Q xử phạt 07 năm 06 tháng tù về tội “ Trộm cắp tài sản” đã chấp hành xong hình phạt ngày 17/12/2019.

Tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/7/2020 đến ngày 06/8/2020. Hiện bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” - Có mặt.

Bị hại: Anh **Nguyễn Văn H** , sinh năm 2002; địa chỉ: Xóm Y, xã H, huyện Q, tỉnh Z. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 10h ngày 25/7/2020 Đậu Văn H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Wave RSX màu sơn đỏ đen BKS 38F1-04.... đi từ thị xã Hồng Lĩnh tỉnh Hà

Tỉnh đến xã Thanh Lương, huyện Thanh Chương để thăm người thân. Khi đi đến nhà anh Nguyễn Văn H; địa chỉ: xóm Xóm Y, xã H, huyện Q, tỉnh Z thì thấy không có ai ở nhà nên H nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. H dựng xe mô tô của mình trước cổng nhà anh H rồi đi bộ vào trong nhà, khi đi vào trong nhà Hòa thấy có 02 nam thanh niên đang nằm ngủ trên giường ở bên trái từ ngoài vào, phía cuối giường có 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S màu xám đang cắm sạc pin trên giường nên H đã đi lại gần chiếc điện thoại rút sạc cho máy điện thoại vào trong túi quần rồi điều khiển xe mô tô đi về nhà tại Khối C, phường Y, tỉnh Q.

Đến ngày 28/7/2020 thì Đậu Văn H đã đến Cơ quan Công an huyện Thanh Chương đầu thú về hành vi phạm tội của mình và giao nộp chiếc điện thoại mà H đã chiếm đoạt. Trong quá trình điều tra đã làm rõ năm 2014 Đậu Văn H đã bị Tòa án nhân dân huyện Q xét xử về tội “Trộm cắp tài sản” chấp hành xong hình phạt ngày 17/12/2019.

Ngày 29/7/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Chương đã ra Yêu cầu định giá trị giá chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S màu xám.

Tại Kết luận định giá tài sản số 50/KL-ĐG ngày 30/7/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Thanh Chương đã kết luận: “Máy điện thoại nhãn hiệu Iphone 6S có đặc điểm như trên tại thời điểm mất trộm có giá trị 700.000 đồng (*Bảy trăm nghìn đồng*)”

Về vật chứng: Trong quá trình điều tra đã thu giữ 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S màu xám. Cơ quan điều tra đã được trả lại cho chủ sở hữu là anh Nguyễn Văn H.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Nguyễn Văn H đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Bản cáo trạng số 48/CT -VKS ngày 09 tháng 9 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An truy tố Đậu Văn H về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An giữ nguyên quyết định truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đậu Văn H phạm tội “Trộm cắp tài sản”

Áp dụng: Điểm b khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt bị cáo Đậu Văn H từ 06 đến 09 tháng tù. Miễn hình phạt tiền là hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Nguyễn Văn Hùng đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xem xét.

Về án phí: Bị cáo Đậu Văn H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Bị cáo Đậu Văn H thừa nhận hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố, không tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát, xin hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án từ khi khởi tố, điều tra, truy tố thì Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo; bị hại không có khiếu nại về các hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra và Viện kiểm sát, do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo Đậu Văn H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố. Hội đồng xét xử xét thấy lời khai nhận tội của bị cáo là phù hợp với vật chứng thu được; phù hợp với lời khai của bị hại; phù hợp bản kết luận định giá tài sản; biên bản khám nghiệm hiện trường; bản ảnh hiện trường và các chứng cứ tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa.

Có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 25/7/2020, tại xóm 2 xã Thanh Lương, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An, Đậu Văn H đã lợi dụng sở hữu, lén lút chiếm đoạt 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu xám của anh Nguyễn Văn H, sinh năm 2002; địa chỉ: Xóm Y, xã H, huyện Q, tỉnh Z có giá trị là 700.000 đồng (*Bảy trăm nghìn đồng*)

Giá trị tài sản mà Đậu Văn H chiếm đoạt lần này là chiếc điện thoại trị giá 700.000 đồng (*Bảy trăm ngàn*), nhưng năm 2014 Đậu Văn H đã bị Tòa án nhân dân huyện Q kết án 07 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, mới chấp hành xong hình phạt ngày 17/12/2019 chưa được xóa án tích, do đó hành vi phạm tội của bị cáo đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương do đó cần thiết phải lên một mức án nghiêm cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng cải tạo giáo dục bị cáo.

[3] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo là người có nhân thân xấu, năm 2014 bị Tòa án nhân dân huyện Q kết án về tội “ Trộm cắp tài sản” nhưng không chịu sửa chữa, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự nguyện trả lại tài sản khắc phục hậu quả; sau khi phạm tội đã ra đầu thú; bố bị cáo là người có công với nước được tặng thưởng huân, huy chương kháng chiến được quy định tại điểm b, s khoản 1,2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 do đó Hội đồng xem xét để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, làm nghề lao động tự do thu nhập thấp nên miễn hình phạt tiền là hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Nguyễn Văn H đã nhận lại tài sản và không yêu

cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên không xem xét.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Đối với chiếc xe mô tô BKS 38F1-04..... nhãn hiệu Wave RSX màu đỏ đen mà H điều khiển để thực hiện hành vi phạm tội, trong quá trình điều tra đã chứng minh được chiếc xe mô tô trên là của chị Nguyễn Thị T (vợ H), khi Hòa sử dụng xe đi chị T không biết nên Cơ quan điều tra không thu giữ là đúng pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 173; điểm b,s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án xử:

1. Tuyên bố bị cáo: Đậu Văn H phạm tội “ Trộm cắp tài sản”

2. Xử phạt: Đậu Văn Hòa **06 (Sáu)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án. Bị cáo Đậu Văn H được trừ thời gian đã bị tạm giữ từ ngày 28/7/2020 đến ngày 06/8/2020.

4. Về án phí: Buộc bị cáo Đậu Văn H phải chịu 200.000 (*Hai trăm ngàn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Thanh Chương;
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An;
- Công an huyện Thanh Chương;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- UBND xã Q,
(thay thông báo);

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Văn Dũng

